**Ngày soạn: 29.09.2024**

**Ngày dạy: Thứ Tư ngày 02.10.2024**

**BÀI 9: BÀI TOÁN LIÊN QUAN ĐẾN QUAN HỆ PHỤ THUỘC (TIẾT 2)**

**I. YÊU CẦU CẢN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù**

- HS biết cách giải bài toán liên quan đến quan hệ phụ thuộc của hai đại lượng (dạng quan hệ tỉ lệ thuận). Giải được bài toán liên quan đến quan hệ phụ thuộc của hai đại lượng (dạng quan hệ tỉ lệ thuận).

- Thông qua việc quan sát, lập luận, thực hành, diễn đạt khi học về bài toán dạng quan hệ tỉ lệ thuận, HS có cơ hội dược phát triển NL tư duy và lập luận toán học, NL giải quyết vấn đề toán học, NL giao tiếp toán học.

**2. Năng lực chung**

- Năng lực tự chủ và tự học: Học sinh tự nghiêm cứu bài và làm bài.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia thảo luận nhóm về bài học

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: HS giải quyết được các yêu cầu giáo viên đặt ra trong tiết học

**3. Phẩm chất**

- Phát triển phẩm chất chăm chỉ: tích cực tham gia vào các hoạt động trong tiết học. Trách nhiệm: có trách nhiệm trong khi làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên:** ti vi, máy tính, SGK, giấy khổ lớn, bút dạ.

**2. Học sinh:** vở bài tập toán, SGK

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **A. Hoạt động khởi động** | |
| - GV đưa ra tình huống, yêu cầu HS trả lời:  Mỗi giờ người thợ may được 1 chiếc áo. Vậy nếu trong 2 giờ (3 giờ, 4 giờ) thì người thợ may được bao nhiêu chiếc áo?    - GV hỏi: Thời gian may áo và số chiếc áo có mối quan hệ như thế nào?  - GV giới thiệu bài: Tiết học hôm nay sẽ giúp các em biết cách giải bài toán liên quan đến quan hệ phụ thuộc. | - HS suy nghĩ, trả lời  Mỗi giờ người thợ may được 1 chiếc áo. Vậy nếu trong 2 giờ thì người thợ may được 2 chiếc áo, 3 giờ thì người thợ may được 3 chiếc áo, 4 giờ thì người thợ may được 4 chiếc áo.  - Thời gian may áo và số chiếc áo có mối quan hệ phụ thuộc (tỉ lệ thuận với nhau): thời gia may càng nhiều thì số chiếc áo may được càng nhiều.  - HS lắng nghe |
| **B. Hoạt động hình thành kiến thức**  Mục tiêu: HS biết cách giải bài toán liên quan đến quan hệ phụ thuộc của hai đại lượng (dạng quan hệ tỉ lệ thuận). | |
| - GV chiếu bài toán, gọi HS đọc:  *Bài toán: Mua 3 quyển vở cùng loại hết*  *24 000 đồng. Hỏi nếu mua 12 quyển vở như thế thì hết bao nhiêu tiền?*  - GV gợi ý HS phân tích bài toán và nêu cách giải:  + Bài toán cho biết gì?  + Bài toán hỏi gì?  + So sánh 3 quyển vở với 12 quyển vở?  + Vậy em nghĩ số tiền mua 12 quyển vở sẽ như thế nào so với số tiền mua 3 quyển vở?  + Lần lượt từng bước, muốn tìm được số tiền mua 12 quyển vở, em sẽ làm thế nào?  - GV chốt lại và trình bày bài giải theo 2 cách  Cách 1: Rút về đơn vị  Bài giải  Mua 1 quyển vở hết số tiền là: (1)  24 000 : 3 = 8000 (đồng)  Mua 12 quyển vở hết số tiền là: (2)  8000 × 12 = 96 000 (đồng)  Đáp số: 96 000 đồng.  Cách 2: Tìm tỉ số  Bài giải  12 quyển vở gấp 3 quyển vở số lần là: (1)  12 : 3 = 4 (lần)  Mua 12 quyển vở hết số tiền là: (2)  24 000 × 4 = 96 000 (đồng)  Đáp số: 96 000 đồng.  - GV giới thiệu: Bước (1) trong cách 1 là bước rút về đơn vị. Bước (1) trong cách 2 là bước tìm tỉ số.  - Cho HS nhắc lại quy trình giải bài toán liên quan đến quan hệ phụ thuộc (tỉ lệ thuận)  - GV gợi ý để HS lựa chọn cách giải phù hợp.  + Khi giải một bài toán về quan hệ phụ thuộc (tỉ lệ thuận), theo em, chúng ta có cần phải trình bày cả hai các giải như trên không?  + Ví dụ: 3 can dầu chứa được 15 lít dầu. Hỏi có 7 can dầu thì chứa được bao nhiêu lít dầu?  Với bài toán này, em chọn giải theo cách nào? Vì sao?  - GV chốt lại: Có 2 cách để giải bài toán liên quan đến quan hệ phụ thuộc tỉ lệ thuận. Cần đọc kĩ đề bài, chú ý phân tích các số liệu để chọn cách giải cho phù hợp. | - 2 HS đọc to, lớp đọc thầm  - HS trả lời:  + Bài toán cho biết mua 3 quyển vở cùng loại hết 24 000 đồng.  + Bài toán hỏi mua 12 quyển vở như thế thì hết bao nhiêu tiền?  + 3 quyển vở ít hơn 12 quyển vở (12 quyển vở nhiều hơn 3 quyển vở)  *HS học tốt có thể trả lời (3 quyển vở kém 12 quyển vở 4 lần hoặc 12 quyển vở gấp 3 quyển vở 4 lần)*  + Số tiền mua 12 quyển vở sẽ nhiều hơn số tiền mua 3 quyển vở (Số tiền mua 12 quyển vở sẽ gấp 4 lần số tiền mua 3 quyển vở)  + Cách 1: Sẽ tìm số tiền mua 1 quyển vở: lấy 24 000 : 3 = 8 000 (đồng)  Sau đó tìm số tiền mua 12 quyển vở:  Lấy 8000 × 12 = 96 000 (đồng)  + Cách 2: so sánh 12 quyển vở và 3 quyển vở thì thấy 12 quyển vở gấn 4 lần 3 quyển vở.  Tìm số tiền mua 12 quyển vở:  Lấy 24 000 × 4 = 96 000 (đồng)  - HS theo dõi  - 2-3 HS nhắc lại    - HS trả lời câu hỏi  + Nếu bài toán không yêu cầu, chúng ta không cần trình bày cả hai cách, chỉ chọn 1 trong 2 cách cho phù hợp.  + Em chọn giải theo cách rút về đơn vị. Vì 7 không chia hết cho 3, ta không tìm được tỉ số.  - HS lắng nghe |
| **C. Hoạt động thực hành, luyện tập**  Mục tiêu: Giải được bài toán liên quan đến quan hệ phụ thuộc của hai đại lượng (dạng quan hệ tỉ lệ thuận). | |
| **Bài 2.**  - GV gọi HS đọc đề bài  - Hướng dẫn HS phân tích các dữ kiện, nhận diện dạng toán và nêu cách làm:  + Bài toán cho biết gì?  + Bài toán hỏi gì?  + Số mi-li-lít dầu và số can dầu có mối quan hệ như thế nào với nhau?  + Hãy nêu cách giải bài toán?  - Tổ chức cho HS làm bài cá nhân, phát giấy khổ lớn và bút dạ cho 1 HS làm.  - Yêu cầu HS đổi chéo vở để kiểm tra bài  - Tổ chức cho HS nhận xét, chữa bài.  **Bài 3.**  - GV gọi HS đọc đề bài  - Hướng dẫn HS phân tích các dữ kiện, nhận diện dạng toán và nêu cách làm:  + Bài toán cho biết gì?  + Bài toán hỏi gì?  + Số thóc và số gạo có mối quan hệ như thế nào với nhau?  + Hãy nêu cách giải bài toán?  - Tổ chức cho HS làm bài cá nhân.  - Yêu cầu HS đổi chéo vở để kiểm tra bài  - Tổ chức cho HS nhận xét, chữa bài. | - 2 HS đọc to, lớp đọc thầm  - HS trả lời câu hỏi:  + Chia đều 900ml dầu dừa được 6 chai  + Hỏi có 300ml dầu dừa thì rót được mấy chai như vậy?  + Số mi-li-lít dầu và số can dầu có mối quan hệ phụ thuộc với nhau (số mi-li-lít dầu giảm thì số chai dầu cũng giảm)  + Có thể giải bằng cách rút về đơn vị hoặc tìm tỉ số  - HS lựa chọn 1 trong 2 cách để trình bày.  Cách 1. Bài giải  1 chai chứa số mi-li-lít dầu dừa là:  900:6 = 150 (ml)  Có 300ml dầu dừa thì rót được vào số chai là:  300 : 150 = 2 (chai)  Đáp số: 2 chai dầu dừa  *Cách 2:* Bài giải  900ml gấp 300ml số lần là:  900 : 300 = 3 (lần)  Có 300ml dầu dừa thì rót được vào số chai là:  6 : 3 = 2 (chai)  Đáp số: 2 chai dầu dừa  - 2 HS ngồi cùng bàn đổi vở để kiểm tra bài  - 1 HS gắn bài lên bảng, cả lớp cùng nhận xét, đánh giá.  - 2 HS đọc to, lớp đọc thầm  - HS trả lời câu hỏi:  + Xay 100kg thóc thì được 60kg gạo  + Hỏi xay 2 tấn thóc thì được bao nhiêu ki-lô-gam gạo?  + Số thóc và số gạo có mối quan hệ phụ thuộc (tỉ lệ thuận): số thóc tăng thì số gạo tăng  + Đổi 2 tấn thóc = 2000kg thóc  Giải bài toán bằng cách tìm tỉ số  - HS làm bài  Bài giải  Đổi: 2 tấn = 2 000 kg  2000 kg gấp 100 kg số lần là:  2 000 : 100 = 20 (lẩn)  Nếu xay 2 tấn thóc thì được số ki-lô-gam gạo là:  60 × 20 = 1 200 (kg)  Đáp số: 1 200 kg gạo.  - 2 HS ngồi cùng bàn đổi chéo vở để kiểm tra  - HS nhận xét, đánh giá bài của bạn. |
| **D. Hoạt động vận dụng**  Mục tiêu: HS vận dụng giải quyết tình huống đơn giản trong thực tế | |
| **Bài 4.**  - Gọi HS đọc tình huống trong vở BT.  - Cho HS thảo luận nhóm 4 để giải quyết tình huống  - Tổ chức cho HS chia sẻ cách giải quyết tình huống  - GV nhận xét, chốt lại.  - Tổ chức cho HS thực hành thực tế. (GV đi đến các nhóm để kiểm tra)  - Đánh giá chung  **\* Củng cố, dặn dò**  - Qua bài này, các em biết thêm được điều gì?  - Dặn HS về nhà xem lại hai cách giải bài toán liên quan hệ phụ thuộc (tỉ lệ thuận).  - Sưu tầm thêm các bài toán cùng dạng và tự luyện tập giải toán.  - Chuẩn bị bài Luyện tập. | - 2 HS đọc to, lớp đọc thầm  - HS thực hiện  - Đại diện các nhóm chia sẻ, các nhóm nhận xét, bổ sung cho nhau  + Dùng thước đo độ dày của 100 trang sách theo đơn vị đo mi-li-mét  + Đo độ dài của gang tay theo đơn vị đo mi-li-mét  + Từ đó tính được số trang sách  - HS tiếp tục thực hành theo nhóm 4.  *Ví dụ:*  Với 100 trang SGK Toán 5 Cánh Diều dày khoáng 5 mm.  1 gang tay dài khoảng 15 cm = 150 mm.  150 gấp 5 là: 150 : 5 = 30 (lần).  Vậy, nếu xếp các trang sách như thế cao khoảng 1 gang tay cảa em thì cần:  100 × 30 = 3 000 (trang sách).  - HS chia sẻ ý kiến  - HS nghe để thực hiện. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

……………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………